TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2023/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 16 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 429/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Bùi Thị K, sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Tổ 20D, khu 2, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 76, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Đắc Kh, sinh năm 1979

Nơi ĐKHKTT: Tổ 20D, khu 2, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 76, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào: Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đắc Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đắc Kh thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đắc Kh có 02 người con chung là: cháu Nguyễn Hùng T, sinh ngày 09/4/2006 và cháu Nguyễn Tấn P, sinh ngày 18/01/2014. Khi ly hôn, chị K và anh Kh thỏa

thuận thống nhất: Giao cả 02 con chung là cháu Nguyễn Hùng T và cháu Nguyễn Tấn P cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Hùng T và cháu Nguyễn Tấn P thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đắc Kh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Kh có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục của con chung.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung:* Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đắc Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn chị Bùi Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị K đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016055 ngày 01/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị K số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường Cao Thắng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng